

Bản án số: 25/2018/HNGĐ-ST
Ngày 17-4-2018
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ thị Phượng
2. Ông Nguyễn Ngọc Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2018/TLST- HNGĐ ngày 15/01/2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/3/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30/3/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ X, thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa– Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ X, thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa– Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị D trình bày:

Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Duy T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H (Nay là xã T), huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận số 92 quyển số 01/2001 ngày 03/10/2001. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc và sinh được hai người con chung, tuy nhiên đến năm 2016 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do có nhiều bất đồng trong quan điểm, cách sống, ông T không tôn trọng bà D thậm chí nhiều lần chửi bới xúc phạm, đánh đập vợ. Bà D cố gắng chịu đựng mong muốn hàn gắn lại hạnh phúc gia đình nhưng ông T không thay đổi, vì vậy vợ chồng đã sống ly thân nhau, không quan tâm hỏi thăm nhau. Đến nay thời gian sống ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn lại nên bà D đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh

ngày 26/6/2003 và Nguyễn Huy T, sinh ngày 12/10/2004. Khi ly hôn bà D mong muốn đề đạt nguyện vọng được nuôi các con đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Duy T: Ngày 06/01/2018 Công an xã T xác nhận ông T có cư trú tại địa phương. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án; triệu tập ông T đến tòa làm việc, hòa giải và yêu cầu cung cấp chứng cứ nhưng ông T đều vắng mặt. Tòa án đã tiến hành tổng đạt giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng đến nay ông T vẫn không đến Tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn thì Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Bị đơn cư trú tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa– Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Duy T tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Vợ chồng có thời gian dài chung sống hạnh phúc và có với nhau hai người con chung. Tuy nhiên thời gian sau này từ năm 2016 thì cả hai thay đổi tính tình, quan điểm và cách sống, bất đồng chính kiến với nhau mà không giải quyết được, dẫn đến mâu thuẫn xung khắc, xúc phạm thậm chí xô xát nhau. Sau thời gian cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, dẫn đến việc các bên sống ly thân nhau không ai thăm hỏi ai; thời gian này bà D sống cùng các con nhưng ông T tự hòa giải hàn gắn. Quá trình giải quyết vụ án ông T không đến tòa để trình bày ý kiến là thể hiện sự không hợp tác và mong muốn đoàn tụ cùng bà D. Tại phiên tòa bà D vẫn cương quyết xin ly hôn, xét thấy mâu thuẫn giữa các bên là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Bà D, ông T có 02 con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 26/6/2003 và Nguyễn Huy T, sinh ngày 12/10/2004, hiện nay các cháu đang ở với bà D. Xét thấy nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi các con khi ly hôn cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu; Mặc khác quá trình hai bên không chung sống thì bà D đảm bảo điều kiện sinh sống, học tập của các con tốt. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, do bà D không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị D.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D được ly hôn với ông Nguyễn Duy T.

Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 26/6/2003 và Nguyễn Huy T, sinh ngày 12/10/2004 cho bà Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Duy T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị D nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008823 ngày 12/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà D đã nộp xong.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Người vắng mặt thì thời hạn tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- UBND xã Tân Hải, Tân Thành;
(Số 92/2001, quyển 01);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Anh